

Hà Giang, ngày 29 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sáp nhập Trung tâm Bảo trợ xã hội và
Trung tâm Công tác xã hội trẻ em thành Trung tâm Công tác xã hội tỉnh
trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 10/6/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm cung cấp dịch vụ công tác xã hội công lập;

Căn cứ Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án sáp nhập Trung tâm Bảo trợ xã hội và Trung tâm Công tác xã hội trẻ em thành Trung tâm Công tác xã hội tỉnh trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sáp nhập Trung tâm Bảo trợ Xã hội và Trung tâm Công tác xã hội trẻ em thành Trung tâm Công tác xã hội tỉnh trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Công tác xã hội tỉnh trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

1. Vị trí

1.1. Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Hà Giang trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây gọi tắt là Trung tâm), là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự đảm bảo một phần chi phí chi thường xuyên, hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm quy định tại Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang.

1.2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và có trụ sở làm việc và hoạt động theo quy định của pháp luật.

1.3. Trụ sở: tại Tổ 8 phường Quang Trung, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

2. **Chức năng**

Cung cấp các dịch vụ công tác xã hội; thực hiện việc tiếp nhận, nuôi dưỡng quản lý các đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không tự lo được cuộc sống, người có công với cách mạng, các đối tượng khác theo quy định; làm thủ tục tái hòa nhập cộng đồng đối với các đối tượng đủ điều kiện.

3. **Nhiệm vụ**

3.1. Cung cấp các dịch vụ khẩn cấp:

a) Tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp;

b) Đánh giá các nhu cầu của đối tượng; sàng lọc và phân loại đối tượng. Trường hợp cần thiết thì chuyển giao đối tượng tới các cơ sở y tế, giáo dục, cơ quan công an, tư pháp hoặc các cơ quan, tổ chức phù hợp khác;

c) Bảo đảm sự an toàn và đáp ứng các nhu cầu khẩn cấp của đối tượng như: nơi cư trú tạm thời, thức ăn, quần áo và đi lại.

3.2. Tham vấn, trị liệu rỗi nhiễu tâm trí, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất cho đối tượng.

3.3. Tư vấn và trợ giúp đối tượng thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội; phối hợp với các cơ quan, tổ chức phù hợp khác để bảo vệ, trợ giúp đối tượng; tìm kiếm, sắp xếp các hình thức chăm sóc.

3.4. Xây dựng kế hoạch can thiệp và trợ giúp đối tượng; giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch.

3.5. Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội thuộc diện đặc biệt khó khăn, không tự lo được cuộc sống và không có điều kiện sinh sống tại gia đình, cộng đồng.

3.6. Cung cấp dịch vụ điều trị y tế ban đầu.

3.7. Tổ chức hoạt động phục hồi chức năng, trợ giúp các đối tượng trong các hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao, các hoạt động khác phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe của từng nhóm đối tượng lao động sản xuất theo quy định của pháp luật.

3.8. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức để dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp nhằm giúp đối tượng phát triển về thể chất, trí tuệ, nhân cách và hòa nhập cộng đồng.

3.9. Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội và nâng cao năng lực:

a) Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội để giúp đối tượng phát triển khả năng tự giải quyết các vấn đề, bao gồm cả giáo dục kỹ năng làm cha mẹ cho những đối tượng có nhu cầu; đào tạo kỹ năng sống cho trẻ em và người chưa thành niên;

b) Hợp tác với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo, tập huấn về công tác xã hội cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội hoặc làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

c) Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo cung cấp kiến thức, kỹ năng cho các nhóm đối tượng có nhu cầu.

3.10. Quản lý đối tượng được cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

3.11. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa đối tượng rơi vào hoàn cảnh khó khăn và bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi.

3.12. Phát triển cộng đồng:

a) Liên hệ với người dân, chính quyền các cấp trong việc xác định các vấn đề của cộng đồng để xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp cộng đồng;

b) Đề xuất chính sách với các cơ quan có thẩm quyền;

c) Xây dựng mạng lưới nhân viên, tình nguyện viên công tác xã hội.

3.13. Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức.

3.14. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi cơ sở trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

3.15. Quản lý tài chính, tài sản, công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

3.16. Tổ chức vận động và tiếp nhận sự hỗ trợ tài chính, hiện vật của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài để thực hiện các hoạt động của cơ sở.

3.17. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ theo yêu cầu và các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Quyền hạn

4.1. Tổ chức các hoạt động cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho người có nhu cầu theo quy định.

4.2. Từ chối yêu cầu cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho đối tượng nếu không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ sở, trừ trường hợp có quyết định của cơ quan hoặc người có thẩm quyền.

4.3. Lựa chọn các biện pháp nghiệp vụ trợ giúp xã hội để trợ giúp đối tượng theo quy định của pháp luật.

4.4. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc của Trung tâm.

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

1.1. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm quản lý, điều hành mọi hoạt động của Trung tâm; trực tiếp phụ trách công tác tổ chức, hành chính, kế hoạch, tài chính, đối ngoại. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

1.2. Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành hoạt động của Trung tâm.

1.3. Việc bổ nhiệm Giám đốc, phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Các phòng chuyên môn:

2.1. Phòng Hành chính - Tổng hợp;

2.2. Phòng Quản lý - Chăm sóc - Nuôi dưỡng;

2.3. Phòng Y tế - Phục hồi chức năng;

2.4. Phòng Tư vấn và phát triển cộng đồng.

Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ các Phòng chuyên môn; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm.

3. Số lượng người làm việc của Trung tâm do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Hà Giang; Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Lao động -TB&XH;
- Bộ Nội vụ;
- TTr. Tỉnh ủy;
- TTr. Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, CVNCTH, Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn